

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MỸ ĐỨC

THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Bản án số: 56/2023/HS - ST

Ngày 04 - 7 - 2023

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỸ ĐỨC, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lã Phi Hùng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Mạnh Nhanh và ông Nguyễn Tiến Bộ

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Duy Quang, Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Mỹ Đức, Thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Đức, Thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Duy Luân - Kiểm sát viên

Ngày 04 tháng 7 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mỹ Đức, Thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 46/2023/TLST - HS ngày 02/6/2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 49/2023/QĐXXST - HS ngày 19/6/2023 đối với bị cáo: Trịnh Văn D, sinh năm 1991, tại Hà Nội; ĐKKHKT: Thôn Đ, xã H, huyện M, Thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trịnh Văn N (đã chết) và bà Nguyễn Thị M; có vợ Nguyễn Thị M và có 03 con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 21/7/2015 bị Tòa án nhân dân huyện Mỹ Đức xử phạt 15 tháng cải tạo không giam giữ về tội Đánh bạc; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 19/3/2023 đến ngày 28/3/2023 được thay thế biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

*** Bị hại:** Anh Đinh Đức T, sinh năm 1995 (chết ngày 18/3/2023)

Người đại diện hợp pháp đồng thời là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan của bị hại: Chị Bạch Thị U, sinh năm 1994 (vợ anh Đinh Đức T)

HKTT: Đội 11, thôn V, xã Vạn K, huyện M, Thành phố Hà Nội.

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

- Ông Đinh Văn T, sinh năm 1971; bà Lê Thị H, sinh năm 1975; cháu Đinh Thị Ngọc M, sinh năm 2019; cháu Đinh Bảo L, sinh năm 2019; cháu Đinh Thị Anh Đ, sinh năm 2022 (cháu M, cháu L, cháu Đ do chị Bạch Thị U làm người đại diện).

Đều có HKTT: Đội 11, thôn V, xã Vạn K, huyện M, Thành phố Hà Nội.

Ông T, bà H, chị U đều ủy quyền cho ông Phạm Văn T, sinh năm 1960; HKTT: Thôn V, xã Vạn K, huyện M, Thành phố Hà Nội.

- Anh Đinh Trọng Đ, sinh năm 1985

HKTT: Thôn Bài Lâm H, xã Hồng Q, huyện Ú, Thành phố Hà Nội.

Ông T, anh Đ có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trịnh Văn D có giấy phép lái xe hạng C do Sở giao thông vận tải tỉnh Hà Nam cấp ngày 18/12/2021. Tối ngày 18/3/2023, D điều khiển xe ô tô tải nhãn hiệu CNHTC ZZ3317N3267E1 BKS: 29H-71034 chở cát đi từ huyện Phú Xuyên về bãi tập kết vật liệu của Công ty Chiến H thuộc xóm 4, thôn Đ, xã Đốc T, huyện M, Thành phố Hà Nội. Đến khoảng 23 giờ 15 phút cùng ngày D về đến bãi đổ cát, đổ cát xong thì có xe ô tô do anh Đào Kim H điều khiển đi từ trong bãi tập kết ra, do trong bãi vật liệu hẹp không thể tránh nhau được nên D bật đèn cảnh báo nguy hiểm (xi nhan đôi) điều khiển xe lùi ra đường tỉnh lộ 419 để anh H điều khiển xe ô tô đi ra ngoài. D điều khiển xe ô tô lùi ra đường tỉnh lộ 419 phần đuôi xe ra gần sát vạch kẻ giữa đường thì dừng lại để cho anh H điều khiển xe ô tô đi ra và rẽ hướng xã Hương Sơn, huyện Mỹ Đức. Khi xe ô tô đang dừng thì có xe mô tô Honda Winner, màu đen – xanh, BKS: 29Y1-H do anh Đinh Đức T, sinh năm 1995, trú tại: thôn Vạn P, xã V, huyện M, Thành phố Hà Nội điều khiển đi trên đường tỉnh lộ 419 hướng từ xã Vạn K, huyện M đi xã Hương Sơn, huyện Mỹ Đức đâm vào mặt ngoài mép vành bánh ngoài hàng bánh sau cùng bên phải xe ô tô của D, khiến anh T và xe mô tô đổ ngã ra đường. D giật mình thả chân côn khiến xe tiến lên khoảng 1,5-2m thì dừng lại. D xuống xe và đưa T đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa huyện Mỹ Đức. Sau đó D về nhà thay áo rồi đến Công an huyện Mỹ Đức đầu thú.

Hậu quả: Anh Đinh Đức T bị chấn thương sọ não và đã tử vong trên đường đi cấp cứu; Xe mô tô Honda Winner, màu đen – xanh, BKS: 29Y1-H bị hư hỏng.

*** Qua khám nghiệm hiện trường thấy:**

Hiện trường của đoạn đường xảy ra tai nạn là đoạn đường thuộc tỉnh lộ 419 giao nhau với đường không ưu tiên rẽ vào trường THPT Mỹ Đức C. Mặt đường được đổ bê tông nhựa phẳng, tầm nhìn không bị che khuất, có lòng đường rộng 17m được chia làm hai chiều riêng biệt bởi hai vạch kẻ màu vàng song song. Tại vị trí giao với đường không ưu tiên là 2 vạch kẻ vàng đứt quãng. Lối vào Trường THPT Mỹ Đức C có cây cầu qua mương rộng 7,6m, tầm nhìn khu vực cầu thoáng, không bị che khuất. Trên đường 419 có biển cảnh báo nguy hiểm giao nhau với đường không ưu tiên, cùng phía phía trước 80m lối rẽ vào Trường THPT Mỹ Đức C theo chiều thị trấn Đại Nghĩa - Đốc Tín.

Lấy cột đèn đường số ĐT3-34A làm điểm mốc.

Lấy chiều từ thị trấn Đại Nghĩa đi Đốc Tín làm chiều khám nghiệm, lấy mép đường bên phải làm chuẩn.

Từ điểm mốc chuẩn đến đầu vết 1 là 8.5m theo chiều khám nghiệm:

- Vết số 1 là vết trượt màu đen trên mặt đường có chiều hướng theo chiều khám nghiệm, có số liệu 1 (2,35x0,07) m, đầu vết 1 cách mép chuẩn 7,02m, vết cuối 1 cách mép chuẩn là 7,13m.

- Vết số 2 là xe mô tô BKS: 29Y1-H đổ nghiêng bên phải, đầu xe hướng tâm đường, đuôi xe hướng lối vào Trường THPT Mỹ Đức C. Trục sau xe cách mép chuẩn là 6,35m, trục trước xe cách mép chuẩn là 7,54m. Từ đầu vết 1 đến trục sau vết 2 là 2,25m.

- Vết số 3 là vùng mảnh vụn có diện (5,4x2,85)m. Tâm vết số 3 cách mép chuẩn là 8,1m từ trục sau xe vết 2 đến tâm vết 3 là 1,7m.

- Vết số 4 là vùng máu có diện (1,4x1,1)m. Tâm vết số 4 cách mép chuẩn là 5,9m từ trục sau xe vết 2 đến tâm vết 4 là 1,5m.

- Vết số 5 là vết bụi trên mặt đường có diện là (1,25x0,06)m. Tâm vết số 5 cách mép chuẩn là 7,5m. Từ tâm vết 4 đến tâm vết 5 là 1,7m.

- Vết số 6 là xe ô tô BKS: 29H-Y, đầu xe hướng vào Trường THPT Mỹ Đức C, phần đầu nằm trong lối rẽ vào trường THPT Mỹ Đức C, đuôi xe hướng tâm đường, có trục sau cuối cùng bên phải cách mép chuẩn là 4,2m. Trục đầu tiên trên cùng bên phải cách mép chuẩn là 2,2m nằm phía ngoài bên phải lòng đường theo chiều khám nghiệm. Từ tâm vết 5 đến trục sau cuối cùng bên phải vết 6 là 2,8m.

- Vết số 7 là vùng chất lỏng chưa xác định có diện (0,7x0,6) m. Tâm vết 7 cách mép chuẩn là 7,3m. Từ tâm vết 7 đến trục sau cuối cùng bên phải vết số 6 là 3m.

* Qua khám nghiệm phương tiện:

- Xe mô tô Honda Winner, màu xanh-đen, BKS: 29Y1-H

+ Cần gương chiếu hậu bên trái quay ngược về phía trước, vào trong.

+ Mặt trước, ngoài cù tay ga bên phải trượt xước mất kim loại bám dính bột trắng kích thước (1,3x0,6)cm.

+ Mặt ngoài cù tay phanh bên phải trượt xước mất kim loại kích thước (1x1,2)cm.

+ Đầu ngoài, phía trên bên phải ốp nhựa sau tay lái rách nhựa dài 17 cm.

+ Khuyết ốp nhựa đầu xe (ốp nhựa quanh đèn pha trước) vỡ hoàn toàn cụm đèn pha bên trái, bề mặt bám dính chất sơn màu xanh cách đất 75cm.

+ Vỡ phần mặt hộp đèn pha bên trái, bám dính chất sơn màu xanh cách đất 70cm.

+ Ốp nhựa bên trong, phía trên cụm đèn pha có vết rách nhựa chiều ngang dài 24cm, trên bề mặt bám dính chất màu đen nghi cao su kích thước (9x3)cm, cách đất 80cm.

+ Ốp nhựa hộp đèn pha phía trước bật rời hoàn toàn, ở giữa mặt trước có vết rách nhựa chiều ngang dài 9cm, vết rách nhựa chiều dọc dài 13cm, bám dính bụi đất màu vàng, khi khớp chi tiết vào vị trí cũ trên xe thì dấu vết rách đó cách đất 80cm (trùng với vết rách nhựa bên trong).

+ Trục càng xe phía trước biến dạng cong vênh đẩy về phía sau, càng xe bên phải cong nhiều hơn bên trái, đầu càng bên phải có vết rạn kim loại chiều ngang.

+ Mặt trên cánh phía trước ốp nhựa chắn bùn phía trước trượt xước bám dính chất bụi màu vàng kích thước (4x7)cm.

+ Cánh sau ốp chắn bùn trước khuyết nhựa phần sau, dồn nén đẩy về phía sau.

+ Mặt dưới vành ốc trục bên trái biến dạng dẹt vào trong trượt xước mất kim loại kích thước (4x0,4)cm.

+ Ốp kim loại trang trí đầu ốc trục bánh xe trước bên phải rách kim loại chiều ngang, đẩy về trước đường kính 3cm.

+ Mặt bên phải vành bánh xe trước từ nan hoa số 3 đến giữa nan hoa số 4 và 5 có vết rách kim loại dài 15cm tại riềm ngoài biến dạng đẩy vào trong và về sau, mặt dưới bám dính bụi đất cách vị trí ban đầu 7cm đối chiếu sang mặt bên trái vành bánh xe trước là vết biến dạng dài 8cm đẩy vào trong, về sau cách vị trí ban đầu 1.3 cm.

+ Má lốp bên phải trùng với vị trí nan hoa số 4 có vết trượt cao su bám dính bụi đất kích thước (2,5x6)cm

+ Ốp nhựa giá đỡ hàng giữa xe biến dạng đẩy từ dưới lên trên.

+ Khuyết cánh nhựa hai bên phía dưới yên xe và giá đỡ đỡ giữa xe.

+ Mặt ngoài bàn để chân (người lái) bên phải có vết trượt xước mất kim loại, cao su bám dính bột trắng kích thước (2x0,7)cm.

+ Mặt ngoài, trên bàn để chân sau bên phải trượt xước kim loại kích thước (1,4x1,2)cm.

+ Mặt ngoài đầu cuối ống xả bên phải trượt xước kim loại kích thước (0,9x2,8)cm.

+ Ngoài ra không phát hiện dấu vết nào khác.

- Kỹ thuật an toàn phương tiện:

+ Xe khuyết gương chiếu hậu bên phải.

+ Phanh bánh sau hoạt động bình thường, phanh bánh trước không kiểm tra được do càng xe và bánh xe biến dạng phức tạp.

+ Hệ thống còi, đèn, xi nhan không kiểm tra được do không hoạt động được máy.

- Xe ô tô BKS: 29H-Y

+ Viên ngoài bánh xe sau cùng bên phải có vết trượt bám dính chất màu xanh rải rác trong diện (34x1,1)cm, điểm đầu trùng với chân van hơi, điểm cuối trùng với đầu ốc thứ 3 cùng chiều kim đồng hồ, đối chiếu ra viên ngoài cùng vành bánh xe là vết trượt bám dính chất màu xanh rải rác trong diện (45x0,1)cm.

+ Mặt ngoài vành bánh xe phía sau cùng bên phải có vết trượt sạch bụi bám dính chất màu đen nghi cao su trùng với đầu ốc số 6 đến 7 tính từ chân van chiều kim đồng hồ kích thước (15x2)cm. Đối chiếu ra đường ngoài cùng vành bánh xe có vết trượt sạch bụi bám dính chất màu đen nghi là cao su kích thước (15x0,1)cm, đối chiếu qua má lốp xe là vết trượt sạch bụi bám dính chất màu đen kích thước (15x10)cm kéo dài từ chữ số “3” đến chữ “u” trong dòng chữ “WM263PLUS”.

+ Phần cạnh dưới phía sau bên phải thành thùng xe có vết trượt sạch bụi kích thước (16x16)cm điểm thấp nhất cách đất 140cm.

+ Ngoài ra không phát hiện dấu vết gì khác

- Kỹ thuật an toàn phương tiện: Hệ thống khởi động, còi, xi nhan, đèn pha, gạt mưa, nâng hạ kính hoạt động bình thường, hệ thống phanh hoạt động bình thường.

* Tại Kết luận giám định tử thi số 397/335/KLGĐTT-TTPY ngày 14/4/2023 của Trung tâm pháp y Hà Nội kết luận:

Các kết quả chính:

Kết quả khám nghiệm: Vùng trán và vùng mặt bị va đập vào vật tày với lực tác động rất mạnh gây ra:

- Biến dạng vùng trán, thái D đỉnh trái.

- Vỡ phức tạp xương trán – đỉnh hai bên.
- Vỡ toác khớp trán đỉnh hai bên, vỡ phức tạp xương trán thành nhiều mảnh.
- Vỡ toác khớp liên đỉnh lan đến xương đỉnh phải.
- Rách màng cứng thùy trán đỉnh hai bên, có nhiều máu đông rải rác ngoài và dưới màng cứng vùng rãnh liên bán cầu, quanh các mảnh xương vỡ và quanh các màng cứng rách.
- Chảy máu màng mềm bán cầu não hai bên, bên phải nhiều hơn bên trái.
- Dập não thùy trán, dập não thùy đỉnh hai bên.
- Dập não, dập cầu não, dập tiểu não.
- Tồn thương mạch lan tỏa.
- Tụ máu quanh vách trong suốt.
- Tụ máu trong não thất IV.
- Vỡ phức tạp xương nền sọ: Vỡ phức tạp xương trán, xương sàng, trần ổ mắt hai bên lan theo ba đường: Lan đến xương thái D đỉnh phải, từ vùng trán phải tách 1 đường vỡ lan vào xương đá phải. Lan vào cánh bướm 02 bên, thân xương bướm, hố yên và xương đá trái; Vỡ toác thân xương bướm, vỡ toác hố yên. Lan qua cánh xương bướm trái cắt ngang qua xương đá trái đến phần bên bên trái xương chẩm.

- Vỡ trái chẩm phải lan vào xương đá phải.
- Biến dạng xương chính mũi.
- Gãy phức tạp xương hàm trên và xương hàm dưới.
- Gãy rang 1.1; 1.2; 2.1.

Kết quả xét nghiệm, giám định khác:

- Mô bệnh học:
 - + Dập não, dập cầu não, dập tiểu não.
 - + Tồn thương mạch lan tỏa.
- Giám định độc chất:
 - + Mẫu máu của nạn nhân Đinh Đức T giám định: Có Ethanol, nồng độ 173,71mg/100ml máu.
 - + Mẫu máu của nạn nhân Đinh Đức T giám định: Không tìm thấy các chất ma túy kể trên.

Kết luận:

Kết luận nguyên nhân chết: Nạn nhân Đinh Đức T, sinh năm: 1995 tử vong do đa chấn thương: Chấn thương sọ não, chấn thương hàm mặt nặng.

* Tại Kết luận giám định số 2119/KL-KTHS ngày 06/4/2023 của Viện khoa học hình sự - Bộ công an kết luận:

1. - Dấu vết trượt xước mất bụi đất, bám dính chất màu xanh (dạng sơn) ở mặt ngoài mép vành bánh ngoài hàng bánh sau cùng bên phải xe ô tô biển số 29H-Y có chiều từ cạnh vành vào tâm trục (ảnh 4,6 trong bản ảnh giám định), phù hợp dấu vết hằn, trượt xước mất sơn màu xanh, bám dính chất màu nâu (dạng đất) ở mặt trước ốp mặt nạ đầu xe mô tô biển số 29Y1-H. Dấu vết này ở xe mô tô biển số 29Y1-H có chiều từ trước về sau (ảnh 5,7 trong bản ảnh giám định).

- Căn cứ vào dấu vết va chạm giữa xe ô tô biển số 29H-Y với xe mô tô biển số 29Y1-H tại mục “1” nêu trên và căn cứ vào hiện trường vụ tai nạn giao

thông: Xác định vị trí va chạm trên mặt đường giữa xe ô tô biển số 29H-Y và xe mô tô biển số 29Y1-H thuộc phần đường bên phải, chiều Tế Tiêu đi Hương Sơn.

2. Không xác định được tốc độ của xe ô tô biển số 29H-Y và xe mô tô biển số 29Y1-H ngay trước khi xảy ra va chạm.

* Tại Kết luận định giá tài sản số 26/KL-HĐĐGTS ngày 9/5/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Mỹ Đức kết luận: “Tổng giá trị tài sản các bộ phận bị hỏng của xe mô tô BKS: 29Y1-H, số khung: RLHKC3700LY112813, số máy: KC34E1192514 (đã trừ hao mòn) là: 3.906.000 đồng (Ba triệu chín trăm linh sáu nghìn đồng”.

* Cơ quan điều tra Công an huyện Mỹ Đức tiến hành kiểm tra nồng độ cồn, xét nghiệm ma túy trong nước tiểu đối với Trịnh Văn D kết quả: 0.000mg/L; âm tính với ma túy.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho gia đình bị hại tổng là 300.000.000 đồng.

Quá trình điều tra, cơ quan công an đã trao trả:

- Xe ô tô tải nhãn hiệu CNHTC ZZ3317N3267E1 BKS: 29H-71034 cho chủ sở hữu anh Đinh Trọng Đ.

- Xe mô tô Honda Winner, màu đen – xanh, BKS: 29Y1-H cho gia đình bị hại.

Tại bản cáo trạng số 43/CT – VKS - MĐ ngày 31/5/2023 của VKSND huyện Mỹ Đức đã truy tố Trịnh Văn D về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 của BLHS.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Trịnh Văn D đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Đức vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và sau khi đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật hình sự. Tuyên phạt bị cáo Trịnh Văn D từ 15 đến 20 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo.

Về trách nhiệm dân sự: Các bên đã tự thỏa thuận bồi thường xong, không đề nghị Tòa giải quyết.

Về hình phạt bổ sung: Không đề nghị cấm hành nghề.

Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Lời nói sau cùng của bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về tố tụng: Quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đối với bị cáo; các cơ quan và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự về thẩm quyền, trình tự, thủ tục; không ai có ý kiến thắc mắc, khiếu nại gì.

Về nội dung vụ án: Căn cứ vào không gian, thời gian, điều kiện, hoàn cảnh, nguyên nhân, diễn biến hành vi; căn cứ lời khai nhận của bị cáo, sơ đồ hiện trường, biên bản hiện trường, bản ảnh, kết luận giám định pháp y tử thi, kết luận giám định, kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự, cùng các chứng cứ tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Do vậy, Tòa thấy đã đủ cơ sở kết luận: Khoảng 23 giờ 15 phút ngày 18/ 3/ 2023, tại Km 67+500 đường 419 thuộc thôn Đốc Tín, xã Đốc Tín, huyện Mỹ Đức, Thành phố Hà Nội, Trịnh Văn D điều khiển xe ô tô, BKS: 29H-Y lùi xe ở khu vực ngã ba từ đường không ưu tiên ra đường ưu tiên rồi dừng lại chắn ngang phần đường bên phải đường tỉnh lộ 419 theo chiều từ xã Vạn Kim đi xã Hương Sơn dẫn đến xe mô tô BKS: 29Y1-H do anh Đinh Đức T điều khiển hướng từ xã Vạn Kim đi xã Hương Sơn đâm vào mặt ngoài mép vành bánh ngoài hàng bánh sau cùng bên phải của xe ô tô. Hậu quả anh Đinh Đức T tử vong. Với hành vi trên của bị cáo đã vi phạm vào điểm e khoản 4 Điều 18 Luật giao thông đường bộ và phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự. Do đó Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Đức truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật đã viện dẫn trên là hoàn toàn chính xác, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội không những đã trực tiếp xâm hại đến tính mạng của công dân mà còn vi phạm trật tự giao thông, làm mất trật tự trị an địa phương, khiến dư luận bất bình đòi hỏi phải xử lý bằng pháp luật hình sự với một hình phạt nghiêm khắc tương xứng với tính chất nguy hiểm của hành vi phạm tội và hậu quả mà bị cáo đã gây ra.

Khi quyết định hình phạt, đã xem xét đến quá trình tố tụng cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo, thực sự ăn năn hối cải, bồi thường khắc phục hậu quả cho gia đình bị hại, sau khi phạm tội ra đầu thú, để xảy ra tai nạn cũng có một phần lỗi từ phía nạn nhân khi điều khiển xe mô tô trong khi có nồng độ cồn, không làm chủ tốc độ, không quan sát phía trước mặc dù lái xe ô tô đã bật đèn cảnh báo; phía gia đình nạn nhân có đơn xin miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo là các tình tiết quy định tại các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của BLHS mà giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, thể hiện sự nhân đạo của pháp luật.

Hội đồng xét xử đối chiếu với Điều 2 Nghị quyết số 02/2018/NQ – HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán TANDTC và Nghị quyết số 01/2022/NQ – HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng Thẩm phán TANDTC về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 02/2018/NQ – HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán TANDTC hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự về án treo thì bị cáo Trịnh Văn D đủ điều kiện xem xét được hưởng án treo theo Điều 65 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, có tác dụng giáo dục bị cáo và phòng người tội phạm.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã tự thỏa thuận bồi thường cho gia đình bị hại tổng số tiền 300.000.000 đồng, gia đình bị hại đã nhận đủ tiền bồi thường và không có đề nghị gì khác, nên trách nhiệm dân sự không đặt ra.

Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Trịnh Văn D phạm tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

2. Về điều luật áp dụng và hình phạt:

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Trịnh Văn D 18 (*Mười tám*) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 36 (*Ba mươi sáu*) tháng, tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Trịnh Văn D cho UBND xã H, huyện M, Thành phố Hà Nội kết hợp cùng gia đình giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 của BLTTHS và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu án phí, lệ phí Tòa án, tạm ứng án phí, tạm ứng lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Trịnh Văn D phải nộp 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí HSST.

4. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự; bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người đại diện hợp pháp của bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại nơi cư trú; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án, phần bản án liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại nơi cư trú.

Nơi nhận:

- Trung tâm Lý lịch tư pháp TW - Bộ tư pháp;
- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện Mỹ Đức;
- Công an huyện Mỹ Đức;
- Chi cục THADS huyện Mỹ Đức;
- UBND xã Hương Sơn;
- Bị cáo;
- Người đại diện hợp pháp của bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu HS, VT;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lã Phi Hùng